TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **2139**/2022/QĐST-DS	*Thành phố Hồ chí Minh, ngày 16 tháng 12 năm2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2022, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 446/DSST ngày 13 tháng 08 năm 2020 về việc: "Tranh chấp về thừa kế tài sản".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Linda TL (Lâm TS), sinh năm 1955. Địa chỉ: 13803 RTHMD 21740, Hoa Kỳ.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Tạ Thanh P, sinh năm 1973. Địa chỉ: 115/26 đường LTT, phường S, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh. (Là người đại diện theo ủy quyền – Văn bản ủy quyền ngày 25/11/2019 đã được hợp pháp hóa lãnh sự)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Vũ QT. Địa chỉ: 229/16 đường H, phường Q, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Khưu Nguyên H, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1961. Cùng địa chỉ: C13/22 đường Đ, Phường M3, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn bà Nguyễn Thị N là: Ông Khưu Nguyên H. (Là người đại diện theo ủy quyền – Văn bản ủy quyền ngày 20/11/2021)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Luật sư Trương TH. Địa chỉ: 89-91 đường ND, phường BN, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Dương AT (Tuan AD), sinh năm 1959. Địa chỉ: 12101 H PL, GLEN ALLEN VA 23059;

- Bà Dương TT (Duong TT), sinh năm 1957. Địa chỉ: 19 WCNY, Ontario M3L 2A8, Canada;

- Ông Duong JV, sinh năm 2001. Địa chỉ: 16902 GOGD, Houston, TX 77083, Hoa Kỳ;

Người đại diện hợp pháp của ông Dương AT, bà Dương TT và ông Duong JV: Ông Tạ Thanh P. (Là người đại diện theo ủy quyền – Văn bản ủy quyền ngày 15/01/2020, ngày 25/02/2020 và ngày 28/10/2021 đã được hợp pháp hóa lãnh sự)

- Bà Dương Thị TV, sinh năm 1968. Địa chỉ: 37 đường PC, phường P, quận TĐ (nay là thành phố TĐ), Thành phố Hồ Chí Minh;

Người giám hộ là bà Linda TL (Lâm TS). Người đại diện hợp pháp của người giám hộ là ông Tạ Thanh P. (Là người đại diện theo ủy quyền – Văn bản ủy quyền ngày 03/10/2022 đã được hợp pháp hóa lãnh sự)

- Bà Khưu Thị BT, sinh năm 1979;

- Ông Phạm MT, sinh năm 2003;

- Ông Khưu KL, sinh năm 1984;

- Bà Vũ Thị BT, sinh năm 1996;

- Trẻ Phạm Thị BN, sinh năm 2005. Có người đại diện theo pháp luật là bà Khưu Thị BT (mẹ);

- Trẻ Vũ Ngọc YL, sinh năm 2012. Có người đại diện theo pháp luật là bà Vũ Thị BT (mẹ);

- Trẻ Khưu KL, sinh năm 2018. Có người đại diện theo pháp luật là bà Vũ Thị BT (mẹ);

Cùng địa chỉ: C13/22 đường Đ, Phường M3, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bà Khưu Thị BT, ông Phạm MT, ông Khưu KL, bà Vũ Thị BT là: Ông Khưu Nguyên H. (Là người đại diện theo ủy quyền – Văn bản ủy quyền ngày 20/11/2021)

- Ủy ban nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn PLvà bà Nguyễn Ngọc BT. Địa chỉ liên lạc: Số 18 đường Đoàn NH, Phường M2, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (Là người đại diện theo ủy quyền – Văn bản ủy quyền ngày 05/11/2020)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Các bên đương sự thống nhất xác định nhà và đất tại địa chỉ số

C13/22 đường Đ, Phường M3, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 0532/2007/QĐ-UBND.GCN ngày 06/6/2007 do Ủy ban nhân dân Quận T đã cấp cho ông Khưu Nguyên H và bà Nguyễn Thị N có phần sở hữu, sử dụng của bà Lâm TS (còn có tên khác là Linda TL), ông Dương AT, bà Dương TT, ông Dương TH(người thừa kế là ông Duong JV), bà Dương Thị TV. Giá trị phần sở hữu, sử dụng của bà Lâm TS (còn có tên khác là Linda Thị Lam), ông Dương AT, bà Dương TT, ông Dương TH (người thừa kế là ông Duong JV), bà Dương Thị TV là 1/3 giá trị đất có trong tổng giá trị nhà và đất tại địa chỉ số C13/22 đường Đ, Phường M3, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Các bên thống nhất xác định tại thời điểm hòa giải (08/12/2022) tương đương 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng).

2.2. Ông Khưu Nguyên H và bà Nguyễn Thị N đồng ý mua lại phần sở hữu của bà Lâm TS (còn có tên khác là Linda TL), ông Dương AT, bà Dương TT, ông Dương TH (người thừa kế là ông Duong JV), bà Dương Thị TV với số tiền là 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng). Thời hạn thanh toán chậm nhất là ngày 20 tháng 02 năm 2023.

2.3. Kể từ ngày ông Khưu Nguyên H và bà Nguyễn Thị N thanh toán cho bà Lâm TS (còn có tên khác là Linda TL), ông Dương AT, bà Dương TT, ông Dương TH(người thừa kế là ông Duong JV), bà Dương Thị TV toàn bộ số tiền trên, ông Khưu Nguyên H và bà Nguyễn Thị N được toàn quyền sở hữu, sử dụng toàn bộ nhà đất tại địa chỉ số C13/22 đường Đ, Phường M3, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Lâm TS, ông Dương AT, bà Dương TT, ông Dương JV, bà Dương Thị TV không còn quyền lợi, nghĩa vụ gì liên quan đến nhà và đất địa chỉ số C13/22 Đường Đ, Phường M3, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh và cùng cam kết không khiếu nại hoặc tranh chấp đối với nhà và đất nêu trên.

2.4. Trong trường hợp ông Khưu Nguyên H và bà Nguyễn Thị N không thực hiện thanh toán số tiền là 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng) theo đúng thời hạn thanh toán đã thỏa thuận bà Lâm TS, ông Dương AT, bà Dương TT, ông Duong JV, bà Dương Thị TV được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thực hiện kê biên và phát mãi đối với căn nhà và đất địa chỉ số C13/22 đường Đ, Phường M3, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh để thi hành án. Ngoài số tiền là 1.500.000.000 đồng nói trên, ông Khưu Nguyên H và bà Nguyễn Thị N còn phải trả thêm tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, kể từ ngày 21/02/2023 cho đến ngày thi hành án xong.

2.5. Các chi phí đo vẽ, xem xét thẩm định tại chỗ, phí thẩm định giá tài sản: Số tiền bà Lâm TS đã nộp 22.526.332 đồng (Hai mươi hai triệu năm trăm hai mươi sáu nghìn ba trăm ba mươi hai đồng). Các bên thỏa thuận ông Khưu Nguyên H và bà Nguyễn Thị N phải chịu là 7.000.000 (Bảy triệu đồng). Số tiền còn lại do bà Lâm TS chịu. Thời hạn ông Khưu Nguyên H và bà Nguyễn Thị N

phải thanh toán lại cho bà Lâm TS chậm nhất là ngày 20/02/2023.

2.6. Về án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành là 28.500.000 đồng (Hai mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng):

- Ông Khưu Nguyên H và bà Nguyễn Thị N phải chịu 14.250.000 (Mười bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng). Do ông Khưu Nguyên H và bà Nguyễn Thị N thuộc trường hợp người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên ông Khưu Nguyên H và bà Nguyễn Thị N được miễn án phí.

- Bà Lâm TS phải chịu 14.250.000 đồng (Mười bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.300.000 đồng (theo Biên lai thu số AA/2019/0092252 và Biên lai thu số AA/2019/0092253 ngày 11/8/2020 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh). Bà Lâm TS còn phải nộp là 8.950.000 đồng (Tám triệu chín trăm năm chục nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Tài